

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

NGUYỄN THỊ QUỲNH LIÊN

**XÂY DỰNG LÀNG VĂN HÓA
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ PHƯỢNG HOÀNG,
HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**LUẬN VĂN THẠC SỸ QUẢN LÝ VĂN HÓA
Khóa 7 (2017 - 2019)**

Hà Nội, 2020

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Thị Phương Châm

Phản biện 1: GS.TS Lê Hồng Lý

Phản biện 2: TS. Lê Thị Thu Hà

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

Vào ngày 11 tháng 6 năm 2020

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong quá trình lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước, Đảng và Nhà nước ta luôn xác định “Văn hóa là động lực, là mục tiêu phát triển kinh tế xã hội và là công cụ hoàn thiện con người và xã hội”. Trên cơ sở đó, phong trào xây dựng Làng văn hóa đã được triển khai, tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Hải Dương từ năm 1993 và được đông đảo các địa phương và nhân dân trong tỉnh Hải Dương nói chung và nhân dân trên địa bàn huyện Thanh Hà nói riêng tích cực hưởng ứng. Năm 1996 làng Hải Yến, xã Hồng Lạc là làng đầu tiên của huyện Thanh Hà được công nhận danh hiệu Làng văn hóa; bằng sự quyết liệt vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, cùng với sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân trong huyện, phong trào “TĐĐKKXD ĐSVH” đã và đang được nhân dân tích cực hưởng ứng. Đến nay toàn huyện đã có 88/93 làng, khu dân cư ở 25 xã, thị trấn được UBND tỉnh và UBND huyện cấp bằng công nhận danh hiệu làng - khu dân cư văn hóa, trong đó 21 xã có 100% số làng được công nhận danh hiệu Làng văn hóa.

Xã Phượng Hoàng - huyện Thanh Hà là một trong những xã tích cực trong phong trào xây dựng Làng văn hóa, làng đầu tiên của xã được công nhận làng văn hóa từ năm 2011, và đến năm 2017 xã đã có 4/4 làng được công nhận danh hiệu Làng văn hóa.

Trước thực trạng đó tôi lựa chọn nội dung: “*Xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương*” làm đề tài luận văn của mình với hy vọng sẽ góp thêm cơ sở khoa học và cơ sở thực tiễn trong việc xây dựng danh hiệu làng văn hóa, từ đó quản lý và phát huy tốt danh hiệu làng văn hóa góp phần vào phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

2. Tình hình nghiên cứu

Cùng với nhiều chủ trương, chính sách về phát triển đất nước, việc xây dựng làng văn hóa được xem là một trong những nhiệm vụ quan trọng của xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Trong quá trình đổi mới đất nước, vấn đề này đã thu hút sự quan tâm của các nhà lãnh đạo, quản lý, các nhà khoa học. Một số công trình nghiên cứu khoa học tiêu biểu có thể kể đến như: Cuốn *Làng văn hóa cổ truyền Việt Nam* do Vũ Ngọc Khánh chủ biên là công trình nghiên cứu, khảo sát công phu của tập thể tác giả là các nhà nghiên cứu, quản lý văn hóa trên cả nước về thiết chế “Làng văn hóa”

ở các khía cạnh nguồn gốc, sự ra đời, những nét văn hóa đặc trưng, phong tục, tín ngưỡng, tôn giáo, nghề truyền thống, con người.

Cuốn *Văn hóa làng ở Việt Nam* do Vũ Ngọc Khánh chủ biên cho chúng ta một cái nhìn cụ thể về cơ cấu làng Việt qua việc thành lập làng, chính quyền làng xã, kinh tế làng. Bên cạnh đó tác giả cho ta có một cách nhìn tổng quan về tín ngưỡng của làng như tín ngưỡng Thành hoàng, Phật giáo và Đạo giáo ở làng, kiến trúc và các công trình tín ngưỡng Đình - Chùa.

Cuốn *Văn hóa làng và nhân cách người Việt* do tác giả Nguyễn Đắc Hưng biên soạn có nội dung gồm 4 phần, trình bày một cách khái quát, có hệ thống về văn hóa làng và nhân cách người Việt trên nhiều phương diện, đồng thời tổng hợp nhận xét, đánh giá của một số nhà nghiên cứu về lĩnh vực quan trọng này.

Về nội dung xây dựng làng văn hóa, có thể kể đến đề tài nghiên cứu *Xây dựng mô hình làng văn hóa ở nước ta hiện nay* của tác giả Phạm Ngọc Trung.

Bên cạnh đó cuốn *Làng, khu dân cư văn hóa tỉnh Hải Dương (2001 - 2010)* do nhóm tác giả thuộc Ban chỉ đạo cuộc vận động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Hải Dương biên soạn tháng 11/2011 góp phần tuyên truyền, nhân rộng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Ngoài ra còn rất nhiều công trình nghiên cứu khác như: *Làng xã Việt Nam - một số vấn đề kinh tế - xã hội*, *Quản lý xã hội nông thôn nước ta hiện nay - một số vấn đề và giải pháp* của tác giả Phan Đại Doãn; *Sự biến đổi của làng xã Việt Nam ngày nay ở đồng bằng sông Hồng* của Tô Duy Hợp; *Nếp cũ - Làng xóm Việt Nam, Hương nước hôn quê* của Toan Ánh; *Văn hóa làng và làng văn hóa ở Quảng Ngãi* của tác giả Nguyễn Văn Mạnh; *Quản lý xã hội nông thôn nước ta hiện nay - một số vấn đề và giải pháp* của Phan Đại Doãn; *Tuyển tập Tư tưởng - Nghiên cứu văn hóa dân gian Thanh Hóa* của Hoàng Anh Nhân.

Bên cạnh đó, còn có rất nhiều bài viết đã được đăng tải trên các sách báo, tạp chí nghiên cứu về văn hóa làng và xây dựng làng văn hóa như: *Kế thừa và phát triển giá trị văn hóa truyền thống* của Huỳnh Khải Vinh; *Nhìn lại người làng ta* của tác giả Trần Quốc Vượng; *Truyền thống dân tộc - di sản văn hóa vô giá cần được phát huy* của tác giả Hà Nhật Thăng; *Văn hóa làng Việt và sự phát triển* của tác giả Nguyễn Duy Quý...

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Qua việc làm rõ những vấn đề lý luận chung về văn hóa làng và làng văn hóa và khảo sát, đánh giá thực trạng xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà trong thời gian từ năm 2011 đến nay, luận văn hướng đến việc đề xuất phương hướng và giải pháp nhằm tiếp tục đẩy mạnh phong trào xây dựng làng văn hóa ở xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà trong thời kỳ đổi mới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện được mục đích trên, luận văn có nhiệm vụ:

- Hệ thống hóa và làm sáng tỏ những vấn đề lý luận cơ bản về văn hóa làng, làng văn hóa.

- Khái quát về lịch sử phát triển và tình hình phát triển kinh tế xã hội của xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Phân tích thực trạng phong trào xây dựng làng văn hóa và khảo sát về phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà nhằm nắm bắt được những vấn đề cần điều chỉnh.

- Đề xuất những giải pháp để góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng phong trào xây dựng danh hiệu làng văn hóa trên địa bàn xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

- Luận văn nghiên cứu phương diện lý luận và thực tiễn về xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi không gian: Đề tài tập trung nghiên cứu tình hình xây dựng danh hiệu làng văn hóa ở 04 làng (Làng Ngoại Đàm, làng Văn Xuyên, làng Phương Đầu, làng Tứ Cường) trên địa bàn xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà.

- Phạm vi thời gian: Từ năm 2011 khi làng đầu tiên của xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà được công nhận danh hiệu làng văn hóa đến nay.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn được tiếp cận từ góc độ chuyên ngành Quản lý văn hóa để nhìn nhận, phân tích, đánh giá thực trạng việc xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, đề xuất các giải pháp nhằm xây dựng, duy trì và giữ vững danh hiệu

làng văn hóa tại địa phương, bên cạnh đó giúp cộng đồng dân cư có được cách nhìn nhận khách quan hơn và dành sự quan tâm nhiều hơn đối với lĩnh vực văn hóa nói chung và phong trào xây dựng làng văn hóa nói riêng.

Luận văn đã thực hành một số phương pháp nghiên cứu cụ thể như sau:

Phương pháp tra cứu tài liệu: Trên cơ sở các tài liệu, công trình nghiên cứu về xây dựng văn hóa làng và làng văn hóa của các nhà khoa học đi trước, tác giả tiến hành phân tích, tiếp thu, kế thừa kết quả nghiên cứu liên quan đến việc xây dựng làng văn hóa, để từ đó vận dụng vào vấn đề nghiên cứu ở luận văn.

Phương pháp khảo sát, điền dã thực địa: Tác giả đi thực tế tại địa bàn xã Phượng Hoàng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương để quan sát, ghi hình, chụp ảnh về việc xây dựng danh hiệu làng văn hóa của người dân trong xã.

Phương pháp phỏng vấn sâu: Tác giả tiến hành phỏng vấn sâu những cán bộ làm công tác văn hóa từ huyện đến cơ sở và một số người dân tại địa bàn nghiên cứu.

Phương pháp phân tích, tổng hợp: Tác giả tiến hành thu thập, cập nhật tài liệu từ một số cơ quan, phòng ban của huyện Thanh Hà và xã Phượng Hoàng, huyện Thanh Hà cung cấp, từ đó tác giả phân tích đánh giá để có cái nhìn sâu sắc hơn về thực trạng xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

6. Những đóng góp của luận văn

Đóng góp cho khoa học chuyên ngành: Luận văn là công trình nghiên cứu toàn diện về xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng, huyện Thanh Hà. Kết quả nghiên cứu góp thêm căn cứ khoa học về việc vận dụng lý luận xây dựng làng văn hóa vào nâng cao chất lượng công tác xây dựng làng văn hóa ở một địa bàn cụ thể.

Đóng góp thực tiễn: Kết quả nghiên cứu của luận văn là tài liệu bổ ích cho chính quyền xã Phượng Hoàng cũng như ngành văn hóa xã Phượng Hoàng có thể vận dụng vào chỉ đạo việc xây dựng, duy trì và giữ vững danh hiệu làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng trong những năm tiếp theo.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Luận văn kết cấu thành 03 Chương.

Chương 1: Lý luận chung về xây dựng làng văn hóa và khái quát về xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Chương 2: Thực trạng phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà.

Chương 3: Giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà trong giai đoạn hiện nay.

Chương 1

LÝ LUẬN CHUNG VỀ XÂY DỰNG LÀNG VĂN HÓA VÀ KHÁI QUÁT VỀ XÃ PHƯƠNG HOÀNG, HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

1.1. Một số khái niệm

1.1.1. Văn hóa làng

Văn hóa làng Việt Nam là hình ảnh thu nhỏ của văn hóa dân tộc, và nếu đặt văn hóa làng trong tổng thể văn hóa nhân loại, ta thấy văn hóa làng Việt Nam là đơn vị cơ sở cơ bản nhất của truyền thống văn hóa dân tộc. Hay nói cách khác, làng xã của người Việt là hình ảnh thu nhỏ của văn hóa đất nước, là cái nôi nuôi dưỡng văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam.

Văn hóa làng có thể nói là cái gì rất riêng nhưng cũng rất chung trong khuôn khổ một nền văn hóa dân tộc Việt Nam. Cái chung là nền tảng văn hóa nông nghiệp ruộng nước lâu đời, cái riêng của văn hóa làng thể hiện ở những tập tục riêng, lễ hội riêng, cách thức ứng xử riêng.

1.1.2. Làng văn hóa

Khái niệm làng văn hóa đã bắt đầu được manh nha hình thành từ xa xưa. Từ cuối thế kỷ thứ XV đã phát hiện những bản hương ước của các làng, thời phong kiến triều Lê, triều Nguyễn đã khuyến khích các làng xây dựng hương ước và làng nào thực hiện tốt nhà nước phong kiến sẽ phong tặng danh hiệu làng mỹ tục khả phong, treo danh hiệu đó tại đình làng là nơi sinh hoạt văn hóa của cộng đồng.

Văn hóa làng là nền tảng của việc xây dựng làng văn hóa, là cơ sở để cộng đồng đối chiếu nhằm lựa chọn những giá trị và phản ánh giá trị của văn hóa truyền thống trong sự nghiệp xây dựng nông thôn mới hiện nay.

1.1.3. Mối quan hệ giữa văn hóa làng và làng văn hóa

Nội dung khái niệm làng văn hóa có quan hệ rất mật thiết với văn hóa làng. Vì vậy muốn xây dựng làng văn hóa phải cần thiết dựa trên nguyện vọng chính đáng của mọi thành viên trong làng và phải

dựa vào những cái làng đã có để bổ sung, điều chỉnh thích hợp, nhằm hướng tới sự hoàn thiện văn hóa theo một định hướng nhất định.

1.1.4. Nội dung xây dựng làng văn hóa

* Đòi sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển, gồm các tiêu chí sau:

* Đòi sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú, gồm các tiêu chí sau:

* Môi trường cảnh quan sạch đẹp, gồm các tiêu chí sau:

* Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gồm các tiêu chí sau:

* Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng, gồm các tiêu chí sau:

1.2. Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng làng văn hóa

1.2.1. Văn bản chỉ đạo của Trung ương

Năm 2006, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 62/2006-QĐ-BVHTT ngày 23/6/2006 về việc ban hành quy chế công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

Năm 2011, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2011 của quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Áp văn hóa", "Bản văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa" và trưng đưng.

Năm 2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” a.

1.2.2. Văn bản chỉ đạo của tỉnh

Năm 2009, UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định số 34/2009/QĐ-UBND ngày 12/11/2009 về việc ban hành Quy chế công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa” trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Năm 2011, Ban chỉ đạo “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Hải Dương ban hành Hướng dẫn số 96/HD-BCĐ ngày 22 tháng 6 năm 2011 về hướng dẫn nội dung thang điểm chấm công nhận danh hiệu Làng, Khu dân cư văn hóa hàng năm và Làng, Khu dân cư văn hóa duy trì, phát huy danh hiệu.

Năm 2014, UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 về việc Ban hành Quy định một số nội dung cụ thể về xét, công nhận danh hiệu "Làng văn hóa", "Khu dân cư văn hóa" trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

1.2.3. Văn bản chỉ đạo của huyện

Năm 2011 ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa cơ sở giai đoạn 2011 - 2015”.

Năm 2015 ban hành Quyết định thành lập Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” huyện Thanh Hà với chức năng giúp Ban chỉ đạo trong chỉ đạo việc thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn huyện và các nhiệm vụ khác do Ban chỉ đạo, Thường trực Ban chỉ đạo huyện giao.

Năm 2016 ban hành kế hoạch “Xây dựng Làng - Khu dân cư văn hóa giai đoạn 2016 - 2020” trên địa bàn huyện Thanh Hà.

Năm 2018 ban hành Quyết định số 3654/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 về việc kiện toàn BCĐ “TĐĐKXDĐSVH” huyện.

Hàng năm kiện toàn BCĐ “TĐĐKXDĐSVH” xã khi có sự thay đổi vị trí công tác của các thành viên trong BCĐ.

1.3. Khái quát về xã Phượng Hoàng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

1.3.1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Phượng Hoàng là một xã đồng bằng, nằm ở phía Tây Nam huyện Thanh Hà. Phía Bắc giáp xã An Lương; phía Nam có sông Thái Bình, bên kia sông là xã Bình Lãng, Đông Kỳ, Tây Kỳ (Tứ Kỳ); phía Đông giáp xã Thanh Sơn, phía Tây có sông Thái Bình và giáp xã Thanh Hải. Với dân số 7.549 người, thuộc 39 dòng họ ở 4 thôn: Phượng Đầu, Ngoại Đàm, Văn Xuyên và Tứ Cường.

Xã Phượng Hoàng có khí hậu đặc trưng của vùng đồng bằng Sông Hồng, đó là khí hậu nhiệt đới gió mùa: mùa Hè nóng ẩm, mưa nhiều và chịu ảnh hưởng của gió Tây Nam khô nóng, mùa Đông lạnh, ít mưa.

Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên của Phượng Hoàng nhìn chung có nhiều mặt thuận lợi cho việc phát triển kinh tế nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp, dịch vụ, nhất là nông nghiệp vì đây là vùng đất được phù sa bồi đắp, đất đai màu mỡ, nhiều sông ngòi, khí hậu nhiệt đới gió mùa nên có điều kiện để trồng các loại cây như: lúa nước, ngô, khoai, hoa màu, cây ăn quả.

1.3.2. Quá trình hình thành thay đổi tên gọi và địa giới hành chính

Về quá trình hình thành, thay đổi tên gọi và địa giới hành chính của xã Phượng Hoàng. Đến nay không có một tài liệu, văn bia nào ghi chép đầy đủ về quá trình hình thành và phát triển các làng xã thuộc Phượng Hoàng. Tuy nhiên dựa vào một số ngọc phả, bia ký ở đình làng; tộc phả của các dòng họ, cũng như những thần tích, truyền thuyết, phong tục tập quán của nhân dân địa phương, bước đầu chứng minh một thời mở đầu khai phá tạo lập lên những làng xóm hôm nay.

Là một xã thuần nông, do vậy đời sống tín ngưỡng của nhân dân Phượng Hoàng mang nặng tính chất của nền văn hóa lúa nước châu thổ sông Hồng.

1.3.3. Tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội

1.3.3.1. Tình hình kinh tế

Là một xã giàu tiềm năng và thế mạnh có thể đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi, có cả diện tích trong đồng, ngoài bãi soi dọc sông Thái Bình và ngay sau Đại hội lần thứ XXIV Đảng bộ đã xây dựng 5 chương trình, 11 đề án trong đó các điểm nhấn của chương trình.

1.3.3.2. Tình hình văn hóa - xã hội

Công tác văn hóa, giáo dục, y tế và an ninh quốc phòng được quan tâm chú trọng. Là vùng đất có điều kiện giao lưu, mở mang rộng rãi với nhiều vùng miền, do đó con người luôn luôn cởi mở, linh hoạt và trọng sự học hành.

Công tác thương binh xã hội có nhiều tiến bộ, thường xuyên quan tâm tới người già ốm yếu, cô đơn cả vật chất lẫn tinh thần.

Về công tác y tế: Xã có 01 trạm y tế trực thuộc Trung tâm y tế huyện đảm bảo điều kiện chăm sóc sức khỏe ban đầu trong nhân dân.

Về giao thông: hai loại hình giao thông phổ biến của xã đó là đường bộ và đường thủy. Phượng Hoàng ở xa đường quốc lộ, các đường liên xã, liên thôn, liên xóm được bê tông hóa đáp ứng nhu cầu đi lại trong nhân dân.

1.3.4. Đặc điểm tổ chức làng ở xã Phượng Hoàng

Muốn xây dựng làng văn hóa phải dựa trên nguyện vọng chính đáng của mọi thành viên trong làng và phải dựa vào những cái làng đã có để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp nhằm hướng tới sự hoàn thiện văn hóa theo một định hướng nhất định. Xây dựng làng văn hóa không phải là sự áp đặt chủ quan mà phải đảm bảo tính kế thừa, phát triển. Kế thừa trên cơ sở những mặt mạnh, mặt tích cực và cũng phát triển trên cơ sở đó.

Những thiết chế văn hóa làng xã xưa như: đình, đền, chùa, công làng, chợ làng,... kết hợp với hệ thống thiết chế văn hóa mới ngày nay như: thư viện, điểm bưu điện văn hóa xã, nhà văn hóa, sân thể thao... góp phần tạo nên một thể thống nhất góp phần đáp ứng nhu cầu để nhân dân tham gia hưởng thụ và sáng tạo ra các giá trị văn hóa. Mỗi quan hệ bền chặt giữa thiết chế văn hóa cổ truyền và thiết chế văn hóa hiện đại trong từng làng văn hóa góp phần tạo nên một sức mạnh chung.

1.3.5. Vai trò của xây dựng làng văn hóa đối với xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội

Phong trào xây dựng làng văn hóa bắt đầu được phát động trên địa bàn huyện Thanh Hà từ năm 1996, từ đó phong trào được triển khai rộng khắp trên địa bàn huyện cho đến nay.

Xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng có tác dụng tích cực đến việc xây dựng và phát triển nhân cách, đạo đức con người trên địa bàn xã Phượng Hoàng.

Xây dựng làng văn hóa góp phần thúc đẩy kinh tế trên địa bàn xã phát triển toàn diện, xóa đói giảm nghèo, không có sự phân biệt giàu nghèo trong xã hội. Con người của làng văn hóa có tinh thần tương trợ, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển.

Xây dựng làng văn hóa góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của địa phương.

Tiểu kết

Có thể nói rằng làng văn hóa là một hiện tượng văn hóa của con người, là một giá trị văn hóa. Trong quá trình vận động và phát triển, làng văn hóa chính là sự tích hợp các giá trị của văn hóa làng. Vấn đề xây dựng làng văn hóa ở nước ta gắn với chủ trương đường lối đổi mới, phát triển đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Trong nhiều năm qua, xây dựng làng văn hóa đã trở thành phong trào ngày càng có tác động tích cực đến đời sống xã hội.

Chương 2

THỰC TRẠNG PHONG TRÀO XÂY DỰNG LÀNG VĂN HÓA TRÊN ĐỊA BÀN XÃ PHƯỢNG HOÀNG, HUYỆN THANH HÀ

2.1. Chủ thể quản lý về xây dựng làng văn hóa

2.1.1. Chủ thể nhà nước

2.1.1.1. Phòng Văn hóa và thông tin huyện Thanh Hà

Quyết định số 1567/2018/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2018 của UBND huyện Thanh Hà quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ

vụ của Phòng VH&TT huyện Thanh Hà: là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo; báo chí; xuất bản; buru chính; viễn thông; công nghệ thông tin; phát thanh, truyền thanh; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại và hạ tầng thông tin trên địa bàn, thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện và theo quy định của pháp luật.

2.1.1.2. Ban chỉ đạo “TĐĐKXDĐSVH” huyện Thanh Hà

Ban chỉ đạo “TĐĐKXDĐSVH” huyện Thanh Hà được kiện toàn theo Quyết định số 3654/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 kiện toàn BCĐ “TĐĐKXDĐSVH” huyện gồm 32 thành viên: Trưởng BCĐ là Phó Chủ tịch UBND huyện; Phó trưởng ban Thường trực là Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin; Các Phó Trưởng ban là Chủ tịch UBMTTQ huyện, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Huyện ủy; Các ủy viên Thường trực gồm: Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện, Phó Chủ tịch UBMTTQ huyện; Phó Trưởng phòng VH&TT, Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao. Các ủy viên gồm: Chánh VP HỖND - UBND huyện,

2.1.1.3. Văn phòng Thường trực Ban chỉ đạo phong trào “TĐĐKXDĐSVH” huyện

Được thành lập theo Quyết định số 4279/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2015 của UBND huyện Thanh Hà với chức năng giúp Ban chỉ đạo trong chỉ đạo việc thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn huyện. Văn phòng Thường trực Ban chỉ đạo phong trào “TĐĐKXDĐSVH” huyện với 01 chánh văn phòng là trưởng phòng VH&TT, 02 Phó chánh văn phòng là Phó trưởng phòng VH&TT và Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện, 02 thành viên là chuyên viên phòng VH&TT.

2.1.1.4. UBND Xã Phượng Hoàng

Theo Quy chế làm việc số 03/QCLV ngày 06 tháng 11 năm 2014 sửa đổi của UBND xã Phượng Hoàng, Ủy ban nhân dân xã Phượng Hoàng là cơ quan hành chính nhà nước cơ sở, chịu trách nhiệm báo cáo trước Hội đồng nhân dân UBND huyện, chịu trách nhiệm triển khai và thực hiện hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của ban chấp hành Đảng bộ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.

2.1.1.5. Ban chỉ đạo “TĐĐKXDĐSVH” xã Phượng Hoàng

Ban chỉ đạo “TĐĐKXDĐSVH” xã Phụng Hoàng được kiện toàn theo Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2019 của UBND xã Phụng Hoàng, kiện toàn BCĐ “TĐĐKXDĐSXH” xã.

2.1.2.1. Mặt trận tổ quốc xã và các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội

UBMTTQ Việt Nam xã Phụng Hoàng là tổ chức đại diện cho cộng đồng luôn phát huy vai trò, trách nhiệm, tuyên truyền và triển khai các nội dung của phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã, làm tốt vai trò là thành viên của BCĐ “TĐĐKXDĐSVH” xã. MTTQ xã gồm 15 thành viên (thêm 02 thành viên mới là Hội sinh vật cảnh, Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin).

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là lực lượng trẻ, khỏe, hàng năm có chương trình, kế hoạch hoạt động, tổ chức các hoạt động tình nguyện, đi đầu trong sản xuất, nòng cốt trong phòng chống bão lụt, động viên thanh niên tòng quân, hướng dẫn và giúp đỡ có hiệu quả đội thiếu niên tổ chức tốt các hoạt động hè, trại hè truyền thống.

Hội Phụ nữ: Hội Phụ nữ là lực lượng đông đảo với gần 1.300 hội viên đã phát huy vai trò người phụ nữ Việt Nam, giỏi việc nước, đảm việc nhà.

2.1.2.2. Ban vận động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các làng

Tại 4 làng của xã Phụng Hoàng đã thành lập ra Ban vận động phong trào “TĐĐKXDĐSVH” của các làng, do Trưởng ban công tác mặt trận làm trưởng ban. Các thành viên trong ban vận động làng bao gồm: các đồng chí đại diện Chi ủy, Trưởng thôn, Bí thư chi bộ, đại diện các chi hội đoàn thể: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi, Hội Chữ thập đỏ, đại diện là trưởng các dòng họ và những người có uy tín trong làng... Ban vận động các làng luôn phát huy tốt vai trò tự quản của cộng đồng và đặc biệt là vai trò tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng phong trào xây dựng làng văn hóa.

2.1.3. Cơ chế phối hợp giữa các chủ thể

Để phong trào xây dựng làng văn hóa đạt được hiệu quả cao thì đòi hỏi phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan ban ngành, đoàn thể chính trị xã hội và các tầng lớp nhân dân. Trong những năm qua, Đảng ủy và chính quyền xã Phụng Hoàng đã làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo phong trào, đưa nhiệm vụ xây dựng làng văn hóa vào nội dung của Nghị quyết hội đồng, đồng thời xây dựng kế hoạch

cụ thể, chỉ đạo Mặt trận tổ quốc phối hợp với các ban ngành đoàn thể tổ chức thực hiện phong trào.

2.2. Nội dung hoạt động của phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng, huyện Thanh Hà

2.2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện phong trào xây dựng làng văn hóa

2.2.1.1. Xây dựng các văn bản chỉ đạo

Trên cơ sở sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, đặc biệt là sự chỉ đạo của phòng Văn hóa và thông tin - Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo “TĐĐKXDĐSVH” huyện Thanh Hà, công chức văn hóa thông tin - thể dục thể thao xã Phượng Hoàng đã tham mưu giúp Ban chỉ đạo “TĐĐKXDĐSVH” xã ban hành các văn bản chỉ đạo hướng dẫn các ban ngành đoàn thể của địa phương tham gia phối hợp tích cực vào phong trào xây dựng làng văn hóa.

2.2.1.3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của phong trào xây dựng Làng văn hóa

Công tác tuyên truyền, phổ biến vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của phong trào xây dựng làng văn hóa được ban chỉ đạo xã chỉ đạo thực hiện hiệu quả. Xã luôn chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, giáo dục về tư tưởng, đạo đức lối sống gắn với việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và xây dựng nông thôn mới.

BCĐ xã thường xuyên tuyên truyền phổ biến các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện phong trào xây dựng làng văn hóa như: Nghị định số 122/2018/NĐ-CP của Chính Phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”; Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg của thủ tướng chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước....

2.2.2. Phát triển kinh tế

Về sản xuất nông nghiệp:

Đảng ủy chỉ đạo chuyển đổi nhanh cơ cấu kinh tế theo hướng đa dạng hóa cây trồng vật nuôi, chọn cây con có giá trị kinh tế cao;

Chăn nuôi: Khuyến khích nông dân chăn nuôi theo hướng tập trung, mở rộng trang trại, gia trại và hình thành một số trang trại, gia trại lớn, vừa, nhỏ. Đưa các giống lợn, gà, vịt có năng suất và giá trị kinh tế cao vào chăn nuôi; Tổ chức tốt tiêm phòng dịch bệnh.

Tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ thương mại

Khuyến khích nhân dân mở rộng sản xuất tiểu thủ công nghiệp, quy hoạch lại chợ, tạo điều kiện cho các hộ chế biến nông sản, vải thiều, cà rốt, lợn sữa. Kiểm tra chống hàng giả, hàng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, cung ứng đủ vật tư, phân bón, vật liệu xây dựng, hàng tiêu dùng.

Bảng 2.1. Bảng số liệu thu nhập bình quân đầu người, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo, tỷ lệ nhà ở kiên cố trên địa bàn xã Phụng Hoàng từ năm 2011 đến nay

S T T	Năm	Thu nhập bình quân đầu người (Triệu đồng/người/năm)	Tỷ lệ hộ nghèo (%)	Tỷ lệ hộ cận nghèo (%)	Tỷ lệ nhà ở kiên cố (%)	Ghi chú
1	2011	16,1	12,77	11,22	35,1	
2	2012	19,8	10,17	9,75	39,4	
3	2013	23,7	8,29	7,85	41,5	
4	2014	26,2	6,92	6,16	45,3	
5	2015	29,3	5,70	5,06	48,4	
6	2016	34,9	9,0	4,99	50,7	
7	2017	38,7	7,46	4,39	61,2	
8	2018	41,5	4,99	3,58	87,3	
9	2019	45,7	2,56	1,96	97,1	

(Nguồn: Chi cục thống kê và Phòng Lao động,
Thương binh và xã hội huyện Thanh Hà)

Nhìn vào bảng số liệu trên có thể thấy, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã Phụng Hoàng năm sau cao hơn năm trước, năm 2011 thu nhập bình quân đầu người của xã đạt 16,1 triệu đồng/người/năm, đến năm 2019 thu nhập bình quân đầu người của xã đạt 45,7 triệu đồng/người/năm.

2.2.3. Xây dựng đời sống văn hóa tinh thần

2.2.3.1. Xây dựng cơ sở vật chất văn hóa

4 làng trên địa bàn xã Phụng Hoàng đã xây dựng được nhà văn hóa, sân thể thao đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

Nhà văn hóa làng Tứ Cường được xây dựng năm 2009, là nhà văn hóa đầu tiên của xã được xây dựng trên khuôn viên 2700m², diện tích nhà văn hóa hơn 100m², diện tích khu thể thao liền kề là 1.500m², kinh phí xây dựng trên 300 triệu đồng, trong đó huy động nhân dân đóng góp 200 triệu đồng.

Nhà Văn hóa làng Phượng Đầu được xây dựng năm 2010 trên khuôn viên 886m², diện tích nhà văn hóa 140m², khu thể thao sử dụng chung sân vận động xã với diện tích 6.800m².

Nhà Văn hóa làng Văn Xuyên được xây dựng năm 2011 trên khuôn viên 842m², với diện tích nhà văn hóa 140m², khu thể thao thôn liền kề với nhà văn hóa có diện tích 1.500m².

Nhà văn hóa thôn Ngoại Đàm được xây dựng năm 2014 trên khuôn viên 275m² với diện tích trên 140m², khu thể thao thôn liền kề với nhà văn hóa có diện tích 200m², kinh phí trên 500 triệu đồng, trong đó nhà nước hỗ trợ 100 triệu đồng, kinh phí còn lại do nhân dân và con em quê hương đóng góp.

2.2.3.2. Việc xây dựng và thực hiện quy ước

Quy ước được hình thành không thông qua con đường Nhà nước mà hình thành từ nhu cầu tự thân của các cộng đồng dân cư, do cộng đồng dân cư thỏa thuận và xây dựng lên. Nó xuất phát từ nhu cầu tự quản ở cơ sở, thể hiện sự làm chủ của nhân dân lao động ở nông thôn nước ta, quy ước của một làng được hình thành trên cơ sở sự thỏa thuận và thống nhất của cư dân sinh sống trên địa bàn thôn. “quy ước là những chuẩn mực tự quản do chính nhân dân ở cơ sở đặt ra và tự nhận về mình”. Việc xây dựng quy ước xuất phát từ những ý muốn chủ quan, áp đặt đều không đúng, không phù hợp với tính chất, đặc trưng của quy ước.

2.2.3.3. Xây dựng gia đình văn hóa

Xác định việc xây dựng gia đình văn hóa là nội dung quan trọng, là nòng cốt xây dựng làng văn hóa. Do vậy trong nhiều năm qua dưới sự chỉ đạo của Phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan thường trực BCĐ “TDĐKXDĐSVH”, BCĐ “TDĐKXDĐSVH” xã Phượng Hoàng đã tích cực đã tổ chức nhiều hoạt động phục vụ cuộc vận động; làm panô, áp phích tuyên truyền, tích cực tham gia các lớp tập huấn về phòng chống bạo lực gia đình, đẩy mạnh cuộc vận động “TDĐKXDĐSVH” ở thôn.

Tiêu chuẩn thứ nhất, đó là gia đình phải gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú.

Tiêu chuẩn thứ hai đó là gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

Tiêu chuẩn thứ ba đó là tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả.

**Bảng 2.3. Bảng số liệu tỷ lệ gia đình văn hóa
trên địa bàn xã Phụng Hoàng từ năm 2011 đến nay**

STT	Năm	Tổng số hộ gia đình	Số gia đình đạt danh hiệu GĐVH	Tỷ lệ (%)	Số hộ đạt GĐVH tiêu biểu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	2011	2.043	1.712	83,8	15	0,9	
2	2012	1.920	1.669	86,9	17	1,01	
3	2013	2.305	1.925	83	21	1,09	
4	2014	2.093	1.847	88,2	39	2,1	
5	2015	2.183	2.022	93,1	39	1,92	
6	2016	2.183	2.034	94	13	0,6	
7	2017	2.345	2.203	94,4	10	0,5	
8	2018	2.345	2.214	94,8	17	0,8	
9	2019	2.345	2.267	96,7	25	1,1	

(Nguồn: Phòng Văn hóa & Thông tin huyện Thanh Hà cung cấp)

2.2.3.4. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội

Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn xã Phụng Hoàng về cơ bản được thực hiện hiệu quả. Ngay từ xa xưa, việc thực hiện việc cưới, việc tang và lễ hội đã được quy định rõ ràng, cụ thể trong bản hương ước của các làng.

Trong bản hương ước cổ làng Ngoại Đàm đã quy định rất rõ về thực hiện việc cưới, việc tang và lễ hội được thể hiện ở phần thứ hai, gọi là các tục lệ riêng: hôn lệ (được quy định từ điều 63 đến điều 67), tang lễ (được quy định từ điều 68 đến điều 73), lễ hội (được quy định từ điều 91 đến điều 100).

Đến năm 2017, Ban chỉ đạo “TĐĐKXDĐSVH” huyện xây dựng kế hoạch nhân rộng mô hình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang giai đoạn (2018 - 2020) trên địa huyện Thanh Hà, với mục đích nhằm triển khai hiệu quả việc nhân rộng mô hình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang giai đoạn (2018 - 2020) tại 100% số xã, thị trấn trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức, chuyên đổi hành vi của cán bộ, đảng viên và nhân dân về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang.

**Bảng 2.4. Bảng số liệu số đám cưới, đám tang thực hành tiết kiệm
trên địa bàn xã Phụng Hoàng từ năm 2011 đến nay**

STT	Năm	Đám cưới			Đám tang			Ghi chú
		Tổng	Số đám	Tỷ lệ	Tổng	Số đám	Tỷ lệ	

		số đám cưới	cưới tổ chức tiết kiệm		số đám tang	tang tổ chức tiết kiệm		
1	2011	95	58	60,1	61	35	57,4	
2	2012	98	70	71,4	57	35	61,4	
3	2013	106	81	76,4	54	38	70,4	
4	2014	82	64	78,0	50	36	72,0	
5	2015	78	62	79,5	56	42	75,0	
6	2016	60	48	80,0	49	39	79,6	
7	2017	49	40	81,6	37	33	89,2	
8	2018	50	43	86,0	57	54	94,7	
9	2019	15	13	86,7	18	17	94,4	

(Nguồn: Phòng Tư pháp và phòng Văn hóa & thôn tin
huyện Thanh Hà cung cấp)

Thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội

Trên địa bàn xã Phượng Hoàng có 04 lễ hội: Lễ hội chùa Thái Bình - làng Ngoại Đàm, lễ hội chùa Phổ Am - làng Ngoại Đàm, lễ hội Đình Hoàng làng (Lễ giỗ Thành Hoàng Làng) - làng Phượng Đầu, lễ hội Đền Yên Tự - làng Văn Xuyên.

2.2.4. Xây dựng môi trường cảnh quan

Việc xây dựng môi trường cảnh quan được quan tâm chú trọng, ngay từ xa xưa đã được thể hiện rõ trong bản hương ước cổ của làng Ngoại Đàm và làng Văn Xuyên, với tên gọi là “sự vệ sinh”, hương ước cổ làng Ngoại Đàm và làng Văn Xuyên quy định về “sự vệ sinh” từ điều 47 đến điều 52. Như vậy có thể thấy rằng ngay từ thời xa xưa, công tác vệ sinh môi trường đã được quan tâm chú trọng và đã được cụ thể hóa thành các quy định để người dân tự giác chấp hành.

Công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn xã còn bộc lộ một số hạn chế như: tổ thu gom rác thải không hoạt động vào tất cả các ngày trong tuần, lượng rác thải sinh hoạt thải ra môi trường ngày càng lớn, đặc biệt là những gia đình có đám cưới, đám tang đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường xung quanh.

Việc chăm sóc sức khỏe của nhân dân được quan tâm đặc biệt, điều đó đã được thể hiện ngay từ trong bản hương ước cổ của làng Ngoại Đàm và Văn Xuyên, được quy định thành một mục riêng “cấp cứu” được quy định từ điều 38 đến điều 40.

Bảng 2.5. Bảng số liệu tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng và tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng từ năm 2011 đến nay

Năm										
	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	Ghi chú
Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng	99	90	95	100	93	100	98	81	88	
Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	20	17,8	14,3	13,5	12	11,1	10,2	9,4	9,1	

(Nguồn: Phòng Y tế huyện Thanh Hà)

2.2.5. Việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

Việc chấp hành các quy định và nghĩa vụ đối với công dân đã từng được quy định rất rõ trong bản hương ước cổ của làng Ngoại Đàm và Văn Xuyên, từ điều 41 đến điều 46.

Tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan nhà nước; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.

2.2.6. Phát huy tình thân đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau trong cộng đồng

Xã Phụng Hoàng luôn thực hiện tốt chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uông nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn.

2.2.7. Công tác kiểm tra, đánh giá, thi đua khen thưởng

Cấp ủy, chính quyền xã Phụng Hoàng trong những năm qua luôn thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá phong trào, kịp thời điều chỉnh, uốn nắn những điểm chưa phù hợp trong quá trình triển khai thực hiện phong trào đồng thời biểu dương kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào.

Dựa trên kế hoạch và quyết định thành lập đoàn kiểm tra làng - Khu dân cư văn hóa cấp huyện, BCD xã đã thành lập đoàn kiểm tra làng văn hóa để tiến hành kiểm tra bước 1 tại cơ sở việc duy trì giữ vững danh hiệu của các làng văn hóa trên địa bàn xã. Kết quả kiểm

tra của đoàn kiểm tra cấp xã là cơ sở để trình xét danh hiệu của đoàn kiểm tra cấp huyện và BCD huyện.

2.3. Đánh giá chung

2.3.1. Kết quả đạt được

Phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phương Hoàng, huyện Thanh Hà từ năm 2011 đến nay đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo và các ban ngành, đoàn thể, quần chúng nhân dân hưởng ứng tích cực. Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã thường xuyên được kiện toàn và phát huy được vai trò, trách nhiệm trong phong trào xây dựng làng văn hóa. Việc tuyên truyền và triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên được thực hiện hiệu quả, việc ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện phong trào trên địa bàn xã được thực hiện kịp thời, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế của địa phương.

Với những phấn đấu, nỗ lực của các cấp ủy Đảng, chính quyền và toàn thể nhân dân, xã Phương Hoàng là 1 trong 21 xã có 100% số làng được công nhận danh hiệu làng văn hóa của huyện Thanh Hà và là một xã luôn đi đầu trong các phong trào của huyện.

Nguyên nhân đạt được kết quả

Để đạt được những kết quả đó trước hết phải kể đến sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, thường xuyên của các cấp ủy Đảng, chính quyền; sự phối kết hợp chặt chẽ của các ban ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở, nêu cao trách nhiệm của các thành viên trong BCD.

Phát huy vai trò của ban vận động làng, đặc biệt là vai trò vận động, giám sát của các tổ chức đoàn thể chính trị của xã trong việc nâng cao chất lượng phong trào.

2.3.2. Hạn chế

Phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phương Hoàng bên cạnh những kết quả đạt được còn tồn tại một số hạn chế.

Việc triển khai và thực hiện các văn bản chỉ đạo thực hiện phong trào hiện nay còn gặp khó khăn, các thành viên trong ban chỉ đạo còn tỏ ra lúng túng trong công tác tổ chức thực hiện do Nghị định 122/2018/NĐ-CP mới ban hành, trong quy định có nhiều điểm mới.

Phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã còn bộc lộ nhiều hạn chế trong việc duy trì và đẩy mạnh phong trào ở các làng, có làng vi phạm vào các tiêu chí của làng văn hóa, đặc biệt là tình trạng sinh con thứ 3 và việc phát sinh các tệ nạn xã hội.

Nguyên nhân của những hạn chế:

Một bộ phận nhỏ trong cấp ủy, chính quyền địa phương chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của phong trào; chưa sâu sát trong việc chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện dẫn đến phong trào phát triển chưa đồng đều, nhiều nội dung phong trào mới chỉ dừng lại ở việc ban hành các văn bản, chưa tích cực vận động để người dân nắm vững các tiêu chí thực hiện. Chính quyền địa phương đôi lúc buông lỏng công tác quản lý, coi việc được công nhận làng văn hóa là đã hoàn thành nhiệm vụ cho nên không tìm các biện pháp để duy trì, phát huy đẩy mạnh phong trào.

Tiểu kết

Thực trạng phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phụng Hoàng, huyện Thanh Hà hiện nay phản ánh sự vận động và biến đổi của quê hương xã Phụng Hoàng. Phong trào xây dựng làng văn hóa đã làm thay đổi diện mạo của xã Phụng Hoàng cũng như làm chuyển biến về cả đời sống vật chất và tinh thần của người dân trong xã. Những nội dung của phong trào xây dựng làng văn hóa đã nhanh chóng trở thành những quy chuẩn, những nề nếp để người dân tự giác thực hiện để góp phần xây dựng một cộng đồng mạnh về kinh tế, giàu về bản sắc văn hóa.

Chương 3

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG LÀNG VĂN HÓA TRÊN ĐỊA BÀN XÃ PHỤNG HOÀNG, HUYỆN THANH HÀ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

3.1. Những yếu tố tác động đến công tác xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phụng Hoàng

Sau 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII, sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trên địa bàn huyện Thanh Hà nói chung và xã Phụng Hoàng nói riêng đã có những chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng.

Phong trào xây dựng làng văn hóa đã có sự chuyển biến sâu sắc, rõ nét khẳng định vai trò to lớn của cộng đồng.

Công tác xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phụng Hoàng trong những năm qua chịu tác động không nhỏ bởi những diễn biến của các yếu tố chính trị và sự phát triển của nền kinh tế.

Những tác động của yếu tố chính trị đến công tác xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phụng Hoàng có thể kể đến đó là:

Vai trò của hệ thống chính trị trong việc xây dựng làng văn hóa được phát huy, các mục tiêu, chỉ tiêu văn hóa được đưa vào Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch thực hiện của chính quyền xã.

Bên cạnh những tác động của yếu tố chính trị, những yếu tố phát triển kinh tế cũng tác động trực tiếp đến công tác xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng, có thể kể đến đó là:

3.2. Mục tiêu, phương hướng xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng, huyện Thanh Hà giai đoạn 2020 - 2025

3.2.1. Mục tiêu, phương hướng tổng quát

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, tập trung xây dựng tư tưởng đạo đức lối sống của mọi tầng lớp nhân dân và từng bước cải thiện đời sống văn hóa, nêu cao tính chủ động, sáng tạo làm đa dạng các phong trào văn hóa của địa phương.

Xây dựng cơ chế hoạt động của Ban chỉ đạo xã và ban hành các văn bản hướng dẫn, vận dụng vào điều kiện thực tế của từng làng, tăng cường cơ sở vật chất cho văn hóa, nâng cao chất lượng phong phú các hoạt động của các thiết chế văn hóa - thể thao.

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, tạo chuyên biến cơ bản trong việc thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội, nhân rộng mô hình điểm về thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang trên địa bàn xã.

3.2.2. Mục tiêu, phương hướng cụ thể

- Thực hiện tốt 03 nội dung xây dựng gia đình văn hóa:

Giương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú;

Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng;

Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả.

- 4/4 làng tổ chức thực hiện tốt quy ước và duy trì giữ vững danh hiệu, thực hiện duy trì tốt 5 nội dung trong phong trào xây dựng làng văn hóa:

Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển;

Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú;

Môi trường cảnh quan sạch đẹp;
 Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.

3.3. Giải pháp

3.3.1. Nhóm giải pháp về nhận thức

Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân xã Phụng Hoàng về tầm quan trọng của phong trào xây dựng làng văn hóa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

3.3.2. Nhóm giải pháp về quản lý nhà nước

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa thông tin và nâng cao trình độ lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền địa phương, tạo sự chuyển biến trong nhận thức đúng đắn về các quan điểm, nguyên tắc, chính sách văn hóa của Đảng và nhà nước, từ đó tìm ra phương pháp lãnh đạo, quản lý phù hợp đối với các hoạt động văn hóa của địa phương.

Trên cơ sở các quan điểm chỉ đạo của chính quyền xã Phụng Hoàng cần cụ thể hóa bằng việc ban hành các hệ thống văn bản chỉ đạo cụ thể và căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương để đưa ra những hướng đi phù hợp trong việc phát triển phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn.

3.3.3. Nhóm giải pháp về nguồn lực

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa trên địa bàn xã Phụng Hoàng. Đặc biệt huy động nguồn vốn xã hội hóa của các cá nhân, tổ chức trong xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, kiện toàn ban chủ nhiệm các nhà văn hóa, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, xây dựng quy chế hoạt động của nhà văn hóa, sân thể thao.

Bên cạnh đó, vấn đề cơ bản tạo nên sự thành công của phong trào xây dựng làng văn hóa của địa phương chính là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao giỏi một việc, biết nhiều việc để chỉ lối, dẫn đường cho phong trào.

3.3.4. Nhóm giải pháp về phát huy vai trò của cộng đồng

Tiếp tục khơi dậy, phát huy ý thức tự nguyện, tự quản của cộng đồng và các tầng lớp nhân dân trong quá trình xây dựng làng văn hóa.

Xây dựng danh hiệu làng văn hóa phải phát huy vai trò chủ thể của người dân còn vì nó góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của mỗi người dân.

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã tiếp tục phát động thực hiện hiệu quả 3 phong trào: thanh niên tình nguyện, tuổi trẻ sáng tạo, tuổi trẻ xung kích bảo vệ tổ quốc và 3 chương trình đồng hành với thanh niên: đồng hành với thanh niên trong học tập, đồng hành với thanh niên trong khởi nghiệp, lập nghiệp, đồng hành với thanh niên rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần.

Hội Phụ nữ xã tiếp tục phát động phong trào: "Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc", "Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình", "nuôi con khỏe, dạy con ngoan", "Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc", "Xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng", "Thu gom rác thải".

Hội nông dân xã tiếp tục hưởng ứng phong trào xây dựng gia đình "nông dân văn hóa", nâng cao chất lượng phong trào "hộ gia đình nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững, vận động hội viên của hội mình ký cam kết thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, theo dõi đánh giá, biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt.

Hội Cựu chiến binh xã tiếp tục phát động phong trào thi đua "cựu chiến binh gương mẫu", phát huy tinh thần của bộ đội cụ Hồ, tích cực vận động các hội viên của hội mình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới việc tang, tham gia tích cực vào các phong trào của địa phương.

Tiểu kết

Trong chương 3 của luận văn, tác giả đã trình bày mục tiêu, phương hướng xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng - huyện Thanh Hà giai đoạn 2020 - 2025. Trong đó nêu ra mục tiêu, phương hướng tổng quát và mục tiêu, phương hướng cụ thể.

Để góp phần thực hiện tốt các mục tiêu đã đặt ra, tác giả đưa ra 4 nhóm giải pháp chính: nhóm giải pháp về quản lý Nhà nước, nhóm giải pháp về nguồn nhân lực, nhóm giải pháp về xây dựng và phát triển các tổ chức xã hội trong cộng đồng dân cư, nhóm giải pháp về tuyên truyền vận động.

KẾT LUẬN

Phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng huyện Thanh Hà trong những năm qua đã phát triển cả về bề rộng lẫn chiều sâu, được các cấp, các ngành và đông đảo quần chúng nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng. Việc xây dựng làng văn hóa có ý nghĩa quan trọng, gắn liền với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng làng văn hóa, dòng họ văn hóa.

Sau 9 năm phát động phong trào, đến nay xã Phượng Hoàng đã có 4/4 làng đạt danh hiệu làng văn hóa. Đời sống văn hóa tinh thần của các làng văn hóa được nâng cao, sắc thái văn hóa cộng đồng phong phú từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần trong nhân dân. Hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao sôi nổi rộng khắp thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội đang từng bước được thực hiện hiệu quả, những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp tiếp tục được phát huy.

Việc phát triển kinh tế được cán bộ và nhân dân đặc biệt quan tâm chú trọng, bà con nhân dân trong xã phát huy được tính cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất vốn có từ lâu đời và trình độ thâm canh trên một số cây trồng mới như những cây ăn quả cho giá trị kinh tế cao, đặc biệt là cây quýt, cây ổi.... đã đưa kinh tế của xã Phượng Hoàng ngày một vững bước đi lên.

Như vậy có thể thấy rằng phong trào xây dựng danh hiệu làng văn hóa đã có sự tác động mạnh mẽ và sâu rộng đến các lĩnh vực đời sống xã hội của xã Phượng Hoàng và thực sự phát huy vai trò tự quản của cộng đồng, hình thành nếp sống văn minh, đấu tranh bài trừ các tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, hủ tục lạc hậu, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đời sống tinh thần phong phú ở nông thôn, góp phần giữ vững kỷ cương pháp luật, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và thúc đẩy văn hóa xã hội phát triển.

Tuy nhiên có thể thấy rằng trong quá trình triển khai thực hiện, bên cạnh những kết quả đạt được thì phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng huyện Thanh Hà còn bộc lộ một số yếu kém như đôi khi phong trào được thực hiện mang tính hình thức, chạy theo số lượng mà chưa thật sự quan tâm đến chất lượng, đến nội dung bên trong thực hiện như thế nào, phong trào xây dựng gia đình văn hóa kết quả năm sau đều cao hơn năm trước tuy nhiên

chưa phản ánh được thực chất của phong trào. Trong công tác lãnh đạo chỉ đạo phong trào còn lúng túng, một bộ phận nhỏ cán bộ và nhân dân chưa nhận thức hết được vai trò và tầm quan trọng của phong trào nên chưa thật sự vào cuộc, phong trào chưa phát triển tương xứng so với tiềm năng và thế mạnh hiện có của địa phương, công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa trên địa bàn xã còn nhiều hạn chế. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội chưa thật sự hiệu quả.

Phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng đã và đang đứng trước những khó khăn, thách thức do những tác động của các yếu tố chính trị - văn hóa - xã hội mang lại. Trước tình hình đó Đảng bộ và chính quyền xã Phượng Hoàng đã xác định những mục tiêu, phương hướng tổng quát và cụ thể để nhằm duy trì phát triển phong trào trong những năm tiếp theo. Để đạt được những mục tiêu, phương hướng đề ra trong phong trào xây dựng làng văn hóa trên địa bàn xã Phượng Hoàng trong thời gian tới cần phải có những giải pháp vừa mang tính cấp thiết, vừa mang tính lâu dài, chủ yếu tập trung vào một số nhóm giải pháp như nhóm giải pháp về quản lý Nhà nước, nhóm giải pháp về nguồn nhân lực, nhóm giải pháp về xây dựng và phát triển các tổ chức xã hội trong cộng đồng dân cư, nhóm giải pháp về tuyên truyền vận động.

Với những kết quả nghiên cứu kể trên tác giả đã bước đầu chỉ ra những vấn đề về lý luận và thực tiễn phong trào xây dựng làng văn hóa không chỉ của riêng xã Phượng Hoàng mà còn là vấn đề chung của nhiều địa phương trên địa bàn huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Tác giả hy vọng kết quả nghiên cứu này ít nhiều sẽ giúp cho xã Phượng Hoàng nói riêng và các địa phương trên địa bàn huyện Thanh Hà nói chung có một cách nhìn thấu đáo và toàn diện hơn và tìm ra được hướng đi đúng đắn trong việc phát triển phong trào xây dựng làng văn hóa trong thời gian tới góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội của địa phương ngày càng phát triển phù hợp với thời đại mới.